

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN
DIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí

Mã chứng khoán: PAI

Trụ sở chính: Tầng 14 khu văn phòng, Tòa nhà C1 Thành Công, Phố Thành Công,
Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024. 37722 722

Fax : 024. 37725942

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Việt Anh

Địa chỉ : Tầng 14 khu văn phòng, Tòa nhà C1 Thành Công, Phố Thành Công,
Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024. 37722 722

Fax : 024. 37725 942

Loại thông tin tin công bố: 24h ☐ Theo yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty PAIC.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 26./04/2023 theo đường dẫn : www.paic.pvn.vn theo đúng quy định.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 26. tháng 04 năm 2023

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website: www.paic.pvn.vn;
- Lưu VT, TK.HĐQT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Nguyễn Việt Anh

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty PAIC

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, VIỄN THÔNG VÀ TỰ
ĐỘNG HOÁ DẦU KHÍ**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hoá Dầu khí;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 26/04/2023 của Công ty CP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty (*Báo cáo số 93/BC-HĐQT ngày 04 tháng 04 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty*).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty (*Báo cáo số 84/PAIC-BKS ngày 23 tháng 03 năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty*).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Giám đốc Công ty (*Báo cáo số 96/BC-PAIC ngày 04 tháng 04 năm 2023 của Giám đốc Công ty*), cụ thể các chỉ tiêu chính kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

I. Kết quả SXKD năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với KH
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353	42,353	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	126,000	76,508	61%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	5,000	4,567	91%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	4,000	3,613	90%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	9,4	8,53	91%



6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	8	100%
---	-------------------	---	---	---	------

II. Kế hoạch SXKD năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	90,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,000
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,000
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	9,4
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022 theo Tờ trình số 95/PAIC-TTr ngày 04 tháng 04 năm 2023 của Giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

VNĐ

STT	Nội dung	ĐVT	Lợi nhuận phân phối năm 2022
I	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2022	Đồng	4.477.392.950
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến hết năm 2021	Đồng	863.749.211
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	Đồng	3.613.643.739
II	Phân phối lợi nhuận	Đồng	3.749.596.374
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST 2022)	Đồng	361.364.374
3	Chia cổ tức (8% VĐL)	Đồng	3.388.232.000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng	727.796.576

Điều 6. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán của PAIC năm 2023, giao cho Ban kiểm soát Công ty trực tiếp tổ chức chào giá cạnh tranh lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực, uy tín, kinh nghiệm được Bộ Tài chính cho phép kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty đại chúng, ưu tiên đơn vị đã từng kiểm toán cho PAIC để ký kết hợp đồng kiểm toán cho năm 2023 của Công ty

Điều 7. Thông qua kết quả chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty năm 2022 và phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Năm 2022

Chức danh	Mức thù lao đã thông qua ĐHĐCĐ năm 2022			Thực hiện (đ)
	Mức thù lao tháng (đ)	Số người	Thành tiền (đ)	
Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	3.000.000	1	36.000.000	36.000.000
Thành viên HĐQT không chuyên trách	2.000.000	5	120.000.000	120.000.000
Thành viên BKS không chuyên trách	1.000.000	2	24.000.000	24.000.000
Thư ký HĐQT Công ty	1.000.000	1	12.000.000	12.000.000
Cộng		9	192.000.000	192.000.000

2. Năm 2023

Mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT Công ty : 1.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao trả cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty được trả vào cuối mỗi Quý.

Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách được trả theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 118/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm bà **Lê Ngọc Diệp**, sinh ngày 15/09/1976 thôi giữ chức thành viên HĐQT không chuyên trách Công ty PAIC nhiệm kỳ 2019-2024 theo đề nghị của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023.
2. Bổ nhiệm bà **Dương Thùy Dương**, sinh ngày 16/01/1993 giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách Công ty PAIC, nhiệm kỳ 2019-2024 thay thế bà **Lê Ngọc Diệp** theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023.

Điều 9. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo người điều hành Công ty tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, xem xét tình hình thực tế, nhiệm vụ SXKD để điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023 cho phù hợp.



Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 11. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- UBCKNN, HNX (đề b/c);
- Các cổ đông PAIC;
- Website PAIC;
- Các phòng/ban/chi nhánh PAIC;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Thị Bích Hà

Số: 128 /BB-PAIC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí

Địa chỉ: Tầng 14 khu văn phòng, Tòa nhà C1 Thành Công, Phố Thành Công, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, Hà Nội.

Giấy chứng nhận Số 0103349508 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà

ĐKKD: Nội cấp lần đầu ngày 16/02/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23/08/2022.

Thời gian họp: Bắt đầu lúc: 8h30 ngày 26/04/2023
Kết thúc hồi: 11h30 ngày 26/04/2023

Địa điểm họp: Phòng họp lớn Công ty PAIC tại Tầng 14 khu văn phòng, Tòa nhà C1 Thành Công, Phố Thành Công, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội.

Đoàn chủ tịch Đại hội 1. Bà Đỗ Thị Bích Hà – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
2. Ông Nguyễn Việt Anh – Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty

Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Thư ký HĐQT Công ty

THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Cổ đông: Bao gồm 05 cổ đông tổ chức và 08 cổ đông cá nhân tham dự đại hội sở hữu/đại diện cho 4.156.540 CP chiếm 98,14 % tổng số CP của Công ty, cụ thể như sau:

1. Cổ đông Công ty Cổ phần Thương Mại Dầu khí: Sở hữu 51,85% vốn góp tại PAIC (Bà Đỗ Thị Bích Hà đại diện 26,85% vốn góp và ông Nguyễn Quang Trung đại diện 25% vốn góp của Petechim tại PAIC ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp cho Bà Đỗ Thị Bích Hà);
2. Ông Phan Xuân Thắng – Người đại diện 11,90% vốn góp của PVPS tại PAIC;
3. Bà Lê Ngọc Diệp- Người đại diện 13,60% vốn góp của SCIC tại PAIC;
4. Bà Nguyễn Thị Kim Anh- Người đại diện 8,50% vốn góp của PVFCCo tại PAIC;
5. Ông Tống Duy Sơn - Người đại diện 11,85% vốn góp của PSI tại PAIC;

6. 08 cổ đông cá nhân là CBCNV Công ty PAIC sở hữu 18.610 CP chiếm 0,44% tổng số CP của Công ty

Thành phần khác: Khách mời từ Công ty PSI (Ông Bùi Anh Tú), Ban Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCHC Công ty PAIC.

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Sau khi tuyên bố lý do, ban tổ chức giới thiệu đại biểu và tiến hành khai mạc Đại hội;

2. Ông Nguyễn Khắc Tùng- Trưởng phòng TCHC, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Đến thời điểm 9h00 ngày 26/04/2023, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội là 13 cổ đông, sở hữu/đại diện 4.156.540 CP chiếm 98,14 % tổng số CP của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành.

3. Ban tổ chức giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu đại hội với số cổ phần biểu quyết đồng ý là 4.156.540 CP, đạt 100% tổng số CP có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội:

+ **Đoàn chủ tịch** (02 người):

1. Bà Đỗ Thị Bích Hà - Chủ tịch HĐQT PAIC, Chủ tịch đoàn.

2. Ông Nguyễn Việt Anh – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

+ **Ban thư ký** (01 người): Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Thư ký tổng hợp PAIC.

+ **Ban kiểm phiếu Đại hội** (02 người):

1. Đ/c. Nguyễn Khắc Tùng, Trưởng ban;

2. Đ/c. Nguyễn Ngọc Lan, Thành viên

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Trình bày các báo cáo, nội dung tại Đại hội.

1. Ông Nguyễn Việt Anh thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua Đại hội Quy chế làm việc và Chương trình làm việc của Đại hội (Với số cổ phần biểu quyết đồng ý là 4.156.540 CP, đạt 100% tổng số CP có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội).

2. Tiếp theo Chương trình, ông Nguyễn Việt Anh, Giám đốc Công ty báo cáo Đại hội:

2.1. Kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty;

2.2. Kết quả trả thù lao thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023;

2.3. Phương án phân phối lợi nhuận 2022 của Công ty.

3. Tiếp theo, bà Nguyễn Ngọc Lan, Kế toán trưởng thừa ủy quyền ông Nguyễn Việt Anh, Giám đốc Công ty trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH VACO.

4. Tiếp theo, bà Đỗ Thị Bích Hà, Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội

4.1. “Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty”

4.2. Tờ trình thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty.

5. Tiếp theo, ông Vũ Trường Quang, Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội:

5.1. Báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động kiểm tra giám sát năm 2022 và kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty;

5.2. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

II. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến.

1. Bà Lê Ngọc Diệp – Người đại diện phần vốn góp của SCIC:

Cổ đông ghi nhận nỗ lực của Ban điều hành để có được sự tăng trưởng ổn định của Công ty và tỷ lệ chia cổ tức như hiện tại. Tuy nhiên trong thời gian tới, mong muốn Ban điều hành phát huy thế mạnh, tăng cường phát triển thị trường, trong đó đẩy mạnh hợp tác, khai thác với các khách hàng truyền thống vốn là Tập đoàn lớn, phát triển mạnh như PVN...). Đồng thời, do hoạt động cốt lõi của công ty là dịch vụ đề nghị chú trọng đầu tư hơn nữa để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2. Ông Phan Xuân Thắng – Người đại diện vốn góp của PVPS:

Cổ đông nhất trí với nội dung các Báo cáo và Tờ trình, tuy nhiên mong muốn Ban điều hành phát huy thế mạnh, tăng cường phát triển thị trường, trong đó đẩy mạnh hợp tác – khai thác với các khách hàng truyền thống (vốn là Tập đoàn lớn, phát triển mạnh như PVN...). Đồng thời, do hoạt động cốt lõi của Công ty là dịch vụ, đề nghị chú trọng đầu tư hơn nữa để nâng cao chất lượng nguồn nhân sự.

3. Ông Tống Duy Sơn – Người đại diện phần vốn góp của PSI:

Cổ đông mong muốn trong thời gian tới, Ban điều hành đặt ra các mục tiêu cao hơn.

4. Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Người đại diện phần vốn góp của PVFCCo:

- Công ty xây dựng chiến lược trung hạn để có định hướng rõ ràng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty trong hiện tại và tương lai.

- Về ngành nghề kinh doanh của Công ty đến nay vẫn phù hợp theo xu thế phát triển kinh tế xã hội, nhưng do sự phát triển tốc độ của CNTT và chuyển đổi số có ảnh hưởng đến nguồn lực của đơn vị hiện có để đáp ứng. Vì vậy Công ty có giải pháp mạnh dạn và phù hợp để thay đổi nội tại nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh.

5. Ông Vũ Quốc Anh – thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến:

Công ty cần sớm xây dựng chiến lược SXKD trong 3-5 năm tới, cần nắm rõ nhu cầu của khách hàng để hướng tới.

6. Ông Đào Việt Phương – Phó giám đốc Công ty có ý kiến:

Công ty cần có định hướng phát triển lâu dài, kế hoạch đầu tư, kế hoạch quản trị phù hợp với một công ty công nghệ, mảng tự động hóa của Công ty có tiềm năng lớn cần được xem xét để được khôi phục và dần phát triển trở lại thành một trong những lĩnh vực mũi nhọn của Công ty.

7. Bà Nguyễn Ngọc Lan, Kế toán trưởng có ý kiến:

Phòng TCKT sẽ vẫn hỗ trợ đắc lực và kịp thời cùng Ban điều hành, công tác thu xếp vốn luôn ở trạng thái sẵn sàng.

8. Ông Vũ Trường Quang, Trưởng Ban kiểm soát có ý kiến:

Tự động hóa đã từng được kỳ vọng phát triển thành lĩnh vực mũi nhọn của Công ty, tuy nhiên nhân sự lĩnh vực này còn đang yếu, mong rằng trong thời gian tới sẽ có chủ trương để phát triển lĩnh vực tự động hóa và phần mềm trong tầm nhìn ngắn hạn và cụ thể hơn.

9. Ông Nguyễn Việt Anh, Giám đốc Công ty có ý kiến:

Công ty cần có một định hướng phát triển trong thời gian tới, phát triển về chiều sâu, rộng của các lĩnh vực mũi nhọn. Công ty mong muốn nhận được sự hỗ trợ tích cực hơn nữa từ phía các Quý cổ đông.

10. Bà Đỗ Thị Bích Hà- Người đại diện vốn góp của Petechim, Chủ tịch Hội đồng quản trị có ý kiến:

- Công ty cần có định hướng phát triển trong thời gian tới, để nâng tầm giá trị, phát huy thế mạnh của Công ty tiến tới phát triển bền vững, đẩy mạnh lĩnh vực tự động hóa và các mảng dịch vụ công nghệ thông tin phù hợp với xu thế;

- Các lĩnh vực của Công ty cần được phát triển chiều sâu, và rộng một cách linh hoạt để phù hợp với xu thế và nhu cầu khách hàng.

III. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội.

Trên cơ sở kết quả biểu quyết, Đại hội đã thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty (Báo cáo số 93/BC-HĐQT ngày 04 tháng 04 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty).

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP
- Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty (Báo cáo số 84/PAIC-BKS ngày 23 tháng 03 năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty).

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP

➤ Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty VACO.

➤ Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

➤ Số cổ phần không tán thành : 0 CP

➤ Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Giám đốc Công ty (Báo cáo số 96/BC-PAIC ngày 04 tháng 04 năm 2023 của Giám đốc Công ty), cụ thể các chỉ tiêu chính kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

4.1. Kết quả SXKD năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với KH
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353	42,353	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	126,000	76,508	61%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	5,000	4,567	91%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	4,000	3,613	90%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VDL	%	9,4	8,53	91%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	8	100%

4.2. Kế hoạch SXKD năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	90,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,000
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,000
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VDL	%	9,4
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP
- Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022 theo Tờ trình số 95/PAIC-TTr ngày 04 tháng 04 năm 2023 của Giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

VNĐ

STT	Nội dung	ĐVT	Lợi nhuận phân phối năm 2022
I	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2022	Đồng	4.477.392.950
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến hết năm 2021	Đồng	863.749.211
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	Đồng	3.613.643.739
II	Phân phối lợi nhuận	Đồng	3.749.596.374
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST 2022)	Đồng	361.364.374
3	Chia cổ tức (8% VDL)	Đồng	3.388.232.000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng	727.796.576

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP
- Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

6. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán của PAIC năm 2023, giao cho Ban kiểm soát Công ty trực tiếp tổ chức chào giá cạnh tranh lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực, uy tín, kinh nghiệm được Bộ Tài chính cho phép kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty đại chúng, ưu tiên đơn vị đã từng kiểm toán cho PAIC để ký kết hợp đồng kiểm toán cho năm 2023 của Công ty.

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP
- Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

7. Thông qua kết quả chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty năm 2022 và phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

7.1. Năm 2022

Chức danh	Mức thù lao đã thông qua ĐHĐCĐ năm 2022			Thực hiện (đ)
	Mức thù lao tháng (đ)	Số người	Thành tiền (đ)	
Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	3.000.000	1	36.000.000	36.000.000
Thành viên HĐQT không chuyên trách	2.000.000	5	120.000.000	120.000.000
Thành viên BKS không chuyên trách	1.000.000	2	24.000.000	24.000.000
Thư ký HĐQT Công ty	1.000.000	1	12.000.000	12.000.000
Cộng		9	192.000.000	192.000.000

7.2. Năm 2023

Mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT Công ty : 1.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao trả cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty được trả vào cuối mỗi Quý.

Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách được trả theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP
- Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

8. Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 118/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

a. Miễn nhiệm bà Lê Ngọc Diệp, sinh ngày 15/09/1976 thôi giữ chức thành viên HĐQT không chuyên trách Công ty PAIC nhiệm kỳ 2019-2024 theo đề nghị của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023.

b. Bổ nhiệm bà Dương Thùy Dương, sinh ngày 16/01/1993 giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách Công ty PAIC, nhiệm kỳ 2019-2024 thay thế bà Lê Ngọc Diệp theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023.

- Số cổ phần tán thành: 4.156.540 CP, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành : 0 CP
- Số cổ phần không có ý kiến : 0 CP

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

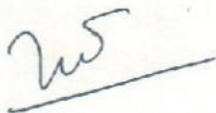
- Dựa trên kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Ban kiểm phiếu các nội dung trình bày tại Đại hội, bà Nguyễn Thị Thanh Tâm Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội trước toàn thể các Cổ đông.

- Toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội đã 100% nhất trí thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.

- Bà Đỗ Thị Bích Hà - Chủ tịch HĐQT phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11h30 cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thanh Tâm

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Thị Bích Hà

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (để b/c);
- HĐQT, BKS. Ban Giám đốc PAIC;
- Các cổ đông PAIC;
- Website PAIC;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo Điều lệ Công ty, HĐQT Công ty trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông Công ty (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của HĐQT Công ty PAIC trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 với các nội dung chính như sau:

PHẦN I

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

Trong năm 2022, nền kinh tế Việt nam trong năm qua đã có sự phục hồi mạnh mẽ, tăng trưởng GDP đạt trên 8,0%, tạo tiền đề để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2021-2025. Tuy vậy, những diễn biến mới của căng thẳng địa chính trị thế giới, biến động của thị trường tài chính, tiền tệ toàn cầu buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ, cùng với đó là các biến động của giá dầu khí, thị trường năng lượng, lạm phát, tỷ giá ngoại tệ, chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn, chi phí leo thang, cũng như khó khăn trên thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản... đã tác động mạnh đến các hoạt động sản xuất, đầu tư và doanh nghiệp như PAIC.

Trong bối cảnh đó, HĐQT đã chỉ đạo và phối hợp hoạt động với Ban điều hành (BDH) theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty nhằm tận dụng mọi cơ hội kinh doanh để thực hiện kế hoạch đặt ra. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty để thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2022 cụ thể như sau:

1. Cơ cấu nhân sự HĐQT:

Hiện nay HĐQT PAIC bao gồm 06 thành viên, cụ thể như sau:

1. Bà Đỗ Thị Bích Hà: Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (đại diện 26,85% vốn góp của PETECHIM tại PAIC)
2. Ông Nguyễn Việt Anh: UV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
3. Ông Vũ Quốc Anh: UV HĐQT không chuyên trách
4. Bà Lê Ngọc Diệp: UV HĐQT không chuyên trách (đại diện 13,60% vốn góp của SCIC tại PAIC)



5. Ông Phan Xuân Thắng: UV HĐQT không chuyên trách (đại diện 11,90% vốn góp của PVPS tại PAIC) thay thế Ông Phạm Hùng Anh từ ngày 27/04/2022

6. Ông Nguyễn Mạnh Cường: UV HĐQT không chuyên trách (đại diện 11,85% vốn góp của PSI tại PAIC)

2. Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2022 vào ngày 23/4/2022.
- HĐQT đã tổ chức họp 04 cuộc họp thường kỳ trong năm 2022 của HĐQT vào các ngày (06/04/2022; 25/07/2022, 21/11/2022; 29/12/2022) và 3 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Nghị quyết/Quyết định của HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động của Công ty.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Bà Đỗ Thị Bích Hà	Chủ tịch	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Việt Anh	Ủy viên kiêm GD Công ty	4/4	100%	
3	Ông Vũ Quốc Anh	Ủy viên	4/4	100%	
4	Ông Phạm Hùng Anh	Ủy viên	1/4	25%	
5	Ông Phan Xuân Thắng	Ủy viên	3/4	75%	
6	Bà Lê Ngọc Diệp	Ủy viên	3/4	75%	
7	Ông Nguyễn Mạnh Cường	Ủy viên	3/4	75%	

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt các Nghị quyết/Quyết định để chỉ đạo hoạt SXKD của Công ty cũng như phê duyệt các nội dung chỉ đạo công tác SXKD theo thẩm quyền từ đề nghị của Giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Quyết định 84B/QĐ-PAIC	23/02/2022	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2021 của Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí
2	Nghị Quyết 91/NQ-HĐQT	07/03/2022	Về việc thông qua thời gian địa điểm, nội dung và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty
3	Nghị quyết 185/NQ-HĐQT	13/04/2022	Thông qua các nội dung được kết luận tại cuộc họp HĐQT thường kỳ lần 1 năm 2022

4	Quyết định 198/QĐ-HĐQT	21/04/2022	Về việc nâng bậc lương chức danh cho Ông Nguyễn Việt Anh
5	Quyết định 199/QĐ-HĐQT	21/04/2022	Về việc nâng bậc lương chức danh cho Ông Đào Việt Phương
6	Quyết định 200/QĐ-HĐQT	21/04/2022	Về việc nâng bậc lương chức danh cho Ông Vũ Trường Quang
7	Quyết định 201/QĐ-HĐQT	21/04/2022	Về việc nâng bậc lương chức danh cho Bà Nguyễn Ngọc Lan
8	Quyết định 205/QĐ-HĐQT	22/04/2022	Về việc thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông
9	Nghị quyết 259A/NQ-HĐQT	25/07/2022	Thông qua các nội dung được kết luận tại cuộc họp HĐQT thường kỳ lần 2 năm 2022
10	Nghị quyết 360/NQ-HĐQT	28/11/2022	Thông qua các nội dung được kết luận tại cuộc họp HĐQT thường kỳ Quý 3 năm 2022
11	Nghị quyết số 407A/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua các nội dung được kết luận tại cuộc họp HĐQT thường kỳ Quý 4 năm 2022

4. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022:

4.1 Công tác quản trị doanh nghiệp:

a) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

Trong năm 2022, do ảnh hưởng của thị trường chung vẫn chưa hồi phục sau đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế nói chung và tình hình SXKD của Công ty PAIC nói riêng, nên việc thực hiện kế hoạch năm 2022 gặp rất nhiều khó khăn và thách thức, đặc biệt trong bối cảnh chính trị trong và ngoài nước diễn biến phức tạp, khủng hoảng kinh tế trong một thời gian dài. Đồng thời, khách hàng truyền thống của PAIC gặp nhiều khó khăn và cắt giảm hoặc dừng việc đầu tư, mua sắm trong các lĩnh vực dịch vụ của PAIC cung cấp nên ảnh hưởng nhiều đến nguồn việc của PAIC.

Thấy rõ được tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, ngay từ những tháng đầu năm 2022, HĐQT đã ý thức sâu sắc về trọng trách chỉ đạo, định hướng trong công tác quản trị Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với BKS luôn bám sát và chỉ đạo BDH đẩy mạnh các hoạt động SXKD, dịch vụ và đầu tư nhằm thực hiện các mục tiêu hoạt động kinh doanh của PAIC năm 2022 do ĐHCĐ giao, HĐQT đã họp các phiên định kỳ để xem xét, đánh giá tình hình thực hiện SXKD của Công ty theo định kỳ để HĐQT có những chỉ đạo định hướng, cảnh báo kịp thời trong công tác quản trị Công ty đối với

BĐH, thực hiện nhiều phiên họp khác dưới hình thức trao đổi, thực hiện lấy ý kiến qua văn bản và thư điện tử để ra các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HQĐT luôn bám sát và giám sát các hoạt động Công ty, trao đổi và thống nhất phương hướng, quan điểm để giải quyết các nội dung đột xuất, tham gia họp giao ban BĐH của Công ty, đóng góp, thảo luận chất vấn tại kỳ họp HĐQT, ý kiến thống nhất trong chỉ đạo công ty của HĐQT tại các kỳ họp được ghi nhận tại các biên bản cuộc họp và thông qua các nghị quyết:

Năm 2022 trong bối cảnh tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, BĐH Công ty PAIC cùng với tập thể người lao động đã rất nỗ lực trong việc xúc tiến thương mại cũng như duy trì tăng trưởng hoạt động SXKD, tuy nhiên vẫn chưa đạt kế hoạch chi tiêu được ĐHCĐ giao, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện cùng kỳ năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ % hoàn thành so với	
						Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353	42,353	42,353	100%	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	<u>120,022</u>	<u>126,000</u>	<u>76,508</u>	61%	63%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	<u>4,898</u>	<u>5,000</u>	<u>4,567</u>	<u>91%</u>	<u>93%</u>
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	<u>3,689</u>	<u>4,000</u>	<u>3,613</u>	<u>90%</u>	<u>98%</u>
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	8,7	9,4	8,5	90,4%	97,7%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	8	8	100%	100%

(Chi tiết tình hình kết quả SXKD, đánh giá thuận lợi, khó khăn của Công ty năm 2022 được nêu trong báo cáo của Giám đốc và báo cáo đánh giá của Ban Kiểm soát Công ty).

Nhận xét:

Tổng doanh thu năm 2022 của Công ty PAIC là 76,508 tỷ đồng, tương đương 61% kế hoạch năm 2022 và bằng 63% so với cùng kỳ năm 2021; Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 3,613 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch năm 2022 và bằng 98% so với năm 2021.

b) Xem xét chỉ đạo các vấn đề giải quyết công nợ khó đòi, tiết giảm chi phí,...

c) Chỉ đạo công tác quản lý tài chính:

- Quản lý chặt chẽ Dòng tiền để đảm bảo tính thanh khoản cho HĐ/DA của Công ty. Đảm bảo thu xếp vốn cho hoạt động SXKD.

- Thực hiện tiết giảm tối đa mọi chi phí để giảm giá thành, tăng khả năng thắng thầu và hiệu quả SXKD của Công ty.

- Dự phòng rủi ro và quản lý chặt chẽ về tài chính.

d) Tăng cường quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược:

Đẩy mạnh hợp tác, liên kết, liên doanh với các đối tác chiến lược để nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh, khả năng thắng thầu và tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới cho PAIC;

e) Kiên trì công tác tái cấu trúc bộ máy tổ chức, quản trị công ty:

- Tiếp tục hoàn thiện công tác tái cấu trúc bộ máy tổ chức và củng cố năng lực đội ngũ nhân sự theo hướng tinh giản, chất lượng và hiệu quả.

- Xây dựng môi trường làm việc tích cực, lành mạnh, trách nhiệm gắn kết giữa lợi ích của Công ty và lợi ích của người lao động.

4.2 Công tác giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:

HDQT PAIC đã thực hiện giám sát các hoạt động của BDH và các cán bộ quản lý thông qua việc:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng khác của BDH.

- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của BDH.

Qua đó theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động để kịp thời có quyết sách, đảm bảo duy trì và tăng cường cơ chế quản trị rủi ro cho hoạt động của PAIC.

BDH đã thực hiện đúng các định hướng chiến lược kinh doanh theo Nghị quyết của HDQT/ĐHĐCĐ, đã xúc tiến việc xây dựng các quan hệ hợp tác, liên doanh/liên kết, phát triển thị trường và các hoạt động kinh doanh mới.

HDQT đánh giá cao Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng phân cấp giữa HDQT với BDH và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành trong năm 2022.

4.3. Đánh giá chung của các thành viên HDQT.

- Các thành viên HDQT hoạt động rất tích cực, tâm huyết và trách nhiệm. Các cuộc họp hay xin ý kiến của HDQT đều có đầy đủ thành viên HDQT, Trưởng Ban kiểm soát (BKS) Công ty tham dự tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HDQT đều dựa trên sự nhất trí và đồng thuận cao của các thành viên vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của PAIC.

- HDQT luôn phối hợp, hỗ trợ cùng BDH và CBCNV Công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông giao. HDQT đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Trong quá trình chỉ đạo và giám sát Giám đốc Công ty trong việc triển khai KH SXKD, HDQT đã kịp thời đưa ra những cảnh báo, khuyến nghị về những rủi ro cho Giám đốc trong quá trình điều hành SXKD của Công ty.

- Trong các cuộc họp xem xét đánh giá tình hình SXKD theo định kỳ, HDQT luôn có những định hướng kịp thời cho BDH trong công tác quản trị Công ty.

- Các UV HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao trong việc thực hiện chức năng quyền hạn của HĐQT, các phiên họp của HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo đúng quy định, các thành viên tích cực đóng góp ý kiến, gợi mở nhiều hướng phát triển SXKD của Công ty cũng như các vấn đề nâng cao quản trị doanh nghiệp.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều có nội dung đảm bảo ban hành đúng quy định, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và phù hợp với chủ trương và nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các vấn đề được thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp biên bản, nội dung các quyết nghị của HĐQT được thực hiện đúng quy trình và phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Năm 2022, tuy tình hình kinh tế toàn cầu khủng hoảng do hậu đại dịch Covid-19, Công ty đã có sự cố gắng để mở rộng tập khách hàng, duy trì tốt chất lượng dịch vụ, sản phẩm hiện tại, tuy nhiên kết quả SKKD (doanh thu, lợi nhuận) còn chưa có sự tăng trưởng bền vững và đời sống của Người lao động vẫn chưa có sự cải thiện lớn, Công ty vẫn chưa thực sự thoát khỏi khó khăn trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

Nhằm sớm thúc đẩy sự phát triển và đưa Công ty lên một tầm cao mới, trong năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục thực hiện và chỉ đạo BĐH PAIC thực hiện đúng các mục tiêu và định hướng chiến lược, chương trình hành động do ĐHĐCĐ thường niên quyết định. HĐQT sẽ phối hợp chặt chẽ trong quản lý với BĐH và CBCNV Công ty tích cực phấn đấu, kịp thời tháo gỡ các khó khăn quyết tâm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao trong năm 2023, Cụ thể như sau:

1. Xem xét trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD năm 2023:

- Định hướng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính của năm 2023 đảm bảo Công ty có kết quả SXKD tăng trưởng tốt so với năm trước, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, giảm chi phí tăng hiệu quả kinh doanh so với các năm trước, duy trì ổn định đời sống người lao động.

- Căn cứ báo cáo của Giám đốc về kế hoạch SXKD hàng năm, tổ chức xem xét các chỉ tiêu kinh doanh chính và trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	<u>90,000</u>	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	<u>5,000</u>	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	<u>4,000</u>	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	Tỷ đồng	9,4	

2. Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của BÐH: quyết liệt chỉ đạo BÐH thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD năm 2023 do ĐHDCĐ giao.

3. Tăng cường quản trị rủi ro doanh nghiệp:

- Tăng cường giám sát/quản trị rủi ro, đáp ứng quy định về các tỷ lệ an toàn (sử dụng vốn/nguồn vốn, giám sát chi phí, tăng cường chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp, giảm nợ khó đòi); đảm bảo tính đầy đủ và phù hợp của các quy trình quy chế, và tuân thủ các quy trình, quy chế trong hoạt động hàng ngày của Công ty đã ban hành;

- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát, kiểm toán, trong đó đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra bao gồm cả tự kiểm tra, tiếp thu đầy đủ các đánh giá của BKS trong các báo cáo hàng năm.

- Đơn đốc BÐH công ty xử lý các vấn đề còn tồn tại trong công tác quản trị doanh nghiệp (*giải quyết triệt để, hiệu quả các khoản nợ quá hạn, các hợp đồng đang tranh chấp để tránh thất thoát vốn của Công ty*);

- Kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong các hoạt động SXKD của Công ty để có phương án xử lý và cảnh báo kịp thời cho BÐH.

4. Thực hiện triệt để và có hiệu quả chương trình hành động: tiết kiệm chi phí, chống lãng phí trong các hoạt động SXKD của Công ty; nâng cao năng suất làm việc của toàn bộ máy Công ty;

5. Tiếp tục hoàn thiện các quy chế/quy trình và phát triển và mở rộng thị trường:

- Đánh giá hàng quý trong kỳ họp định kỳ của HĐQT việc áp dụng các quy chế/quy trình do HĐQT ban hành (*Quy chế tài chính, Quy chế quản lý công nợ, Quy chế trả lương, thưởng...*) và kiến nghị sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế (nếu có);

- Tiếp tục chỉ đạo BÐH kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty nhằm phù hợp với tình hình mới;

- Chỉ đạo BÐH không ngừng mở rộng và phát triển sản phẩm, mạng lưới dịch vụ kỹ thuật có kinh nghiệm và năng lực cạnh tranh cao (dịch vụ CNTT và dịch vụ phần mềm...). Tiếp tục phát huy và nâng cao hàm lượng tham gia của PAIC trong các hợp đồng dịch vụ, dự án của Công ty tiến tới Công ty có thể chủ động 100% trong việc triển khai thực hiện các hợp đồng dịch vụ, dự án.

6. Hoàn thiện công tác tổ chức và nhân sự:

- Tiếp tục tái cấu trúc để có bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp;

- Cùng cố đội ngũ nhân sự hiện hữu, lấy yếu tố con người làm động lực chính cho phát triển, gắn quyền lợi, trách nhiệm của người lao động với kết quả SXKD.

- Chú trọng việc đầu tư cho việc thu hút, bổ sung, xây dựng đội ngũ nhân sự tinh nhuệ, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của công việc liên quan tới nhu cầu chuyển đổi số trên phạm vi rộng và cung ứng các giải pháp công nghệ tiên tiến trong giai đoạn mới.

7. Phát triển hoạt động đối ngoại của Công ty:

Tiếp tục phát triển hoạt động hợp tác đối ngoại, xúc tiến mở rộng phạm vi kinh doanh; Hợp tác với các đối tác nước ngoài để nâng cao năng lực chuyên môn đặc biệt trong TĐH và phần mềm nhằm phát triển sản phẩm dịch vụ của Công ty.

8. Tổ chức các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Kính thưa quý vị đại biểu và quý cổ đông!

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT PAIC.

Kính đề nghị các quý cổ đông xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông PAIC;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu VT, Thư ký.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Bích Hà

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, VIỄN THÔNG
VÀ TỰ ĐỘNG HOÁ DẦU KHÍ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84 /PAIC-BKS

V/v: Báo cáo của BKS tại ĐHCĐ
Thường niên năm 2023

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: - Đại hội Cổ đông Công ty PAIC
- Công ty CP Thương mại Dầu khí Petechim

Ban kiểm soát Công ty CP Công nghệ thông tin, viễn thông và Tự động hóa Dầu khí xin được gửi các thành viên Hội đồng quản trị Công ty và Công ty CP Thương mại Dầu khí Petechim báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TV BKS
- Lưu: VT, BKS

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Vũ Trường Quang

Hà nội, ngày 23...tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 165 luật doanh nghiệp và điều 34 của Điều lệ Công ty;
- Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã được ĐHCĐ Công ty thông qua ngày 28/4/2021.
- Căn cứ vào báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 2022 của Giám đốc Công ty.
- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2022 do Công ty lập và đã được Công ty kiểm toán VACO kiểm tra.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN A: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2022

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ các hoạt động kinh doanh; công tác quản lý vốn và tài sản; công tác quản trị; công tác điều hành; thẩm định Báo cáo tài chính và các công việc khác theo đúng quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát đã được Đại hội cổ đông thông qua. Trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị cho HĐQT và Ban điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát rủi ro và nâng cao vai trò, trách nhiệm của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành.

+ Lập báo cáo kiểm tra, giám sát quý, năm theo quy định của điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Thực hiện việc kiểm tra kết quả SXKD năm 2021 của Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và đề xuất với Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 của PAIC.

+ Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành trong quản lý công nợ, kiểm tra, đôn đốc và cùng xử lý công nợ khó đòi, nợ tạm ứng của CBCNV.

+ Tham gia họp giao ban Công ty, họp HĐQT và các cuộc họp liên quan khác để nắm bắt, giám sát kịp thời tình hình hoạt động của PAIC.

+ Trao đổi thường xuyên với các thành viên Ban kiểm soát về các vấn đề liên quan tới chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Dưới đây là kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm qua:

I. Kiểm tra, giám sát tình hình kinh doanh và thẩm định BCTC năm 2022

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Năm 2022 Công ty đạt 76,47 tỷ, chi phí là 71,9 tỷ, lợi nhuận trước thuế là 4,56 tỷ, sau thuế 3,6 tỷ (Doanh thu đạt 61% so với KH năm và bằng 63% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 90% KH năm, bằng 97% so với cùng kỳ năm trước).

Như vậy, theo kế hoạch của ĐHCĐ giao thì Công ty PAIC năm 2022 không hoàn thành kế hoạch doanh số và chỉ tiêu lợi nhuận.

Kết quả kinh doanh 2022 không đạt về doanh số, lợi nhuận do một số nguyên nhân:

- Doanh thu cả năm không đạt kế hoạch (đạt 76,47 tỷ so với 120 tỷ của năm trước) là do hạn chế trong việc tìm kiếm các hợp đồng đầu ra so với năm 2021, cũng như phát sinh thêm một số khoản chi khoảng hơn 1,8 tỷ đồng (chi quà tặng thành lập công ty, chi đào tạo...) dẫn đến lợi nhuận không đạt như kế hoạch.

- Doanh thu từ hoạt động tài chính đạt 1,87 tỷ tăng khoảng 380 triệu so với 2021.

- Tỷ lệ chi phí quản lý/doanh số tăng so với năm trước tương ứng 14 tỷ/2021 so với 16,6 tỷ/2022 (tăng khoảng gần 2,6 tỷ), chi phí bán hàng giảm mạnh gần 1,2 tỷ so với năm trước (1,7 tỷ/2021 so với 0,5 tỷ/2022). Như vậy cộng chi phí quản lý và bán hàng năm 2022 tăng gần 1,4 tỷ so với 2021.

- Doanh số của hợp đồng thường xuyên không tăng (37,5 tỷ/2021 so với 37,4 tỷ/2022) trong khi chi phí cho HĐ này giảm 1,6 tỷ (11,3 tỷ/2021 so với 9,7 tỷ/2022).

Chi nhánh HCM có doanh thu 2022 là 10,8 tỷ, chi phí là 10,6 tỷ, lãi 200 triệu đồng. Tuy nhiên, sau khi trừ chi phí quản lý (chủ yếu chi phí lương) và bán hàng là 900 triệu thì chi nhánh vẫn lỗ 700 triệu đồng.

(Chi tiết kết quả kinh doanh năm 2022 như phụ lục đính kèm)

2. Thẩm tra Báo cáo tài chính : Qua xem xét sổ sách kế toán và BCTC do Công ty lập, BKS ghi nhận BCTC đã phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022.

3. Đánh giá kết quả kiểm tra của kiểm toán VACO năm 2022: BKS đồng ý với ý kiến của Vaco về việc đánh giá các số liệu tài chính của PAIC năm 2022 đã được phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu theo đúng các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định khác của pháp luật.

4. Kiểm tra giám sát tình hình huy động, sử dụng và hiệu quả sử dụng vốn

4.1. Vốn kinh doanh của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 42,35 tỷ không thay đổi so với năm trước.

4.2. Hiệu quả sử dụng vốn: Hiệu quả sử dụng vốn tăng so với thời gian trước, lượng tiền hiện có là 41,8 tỷ đồng. Trong đó: Tiền gửi có kỳ hạn là 37,9 tỷ. Số còn lại là gửi không kỳ hạn tương ứng với 3,9 tỷ. Tiền mặt tại quỹ là 30 triệu đồng.

4.3 Công tác đầu tư: Hiện Ban điều hành đang xử lý khoản nợ của PVN khoảng 1,6 tỷ đồng theo quyết toán dự án PIN. Tuy nhiên khả năng thu hồi đang gặp

nhiều khó khăn nên hiện ban điều hành đã cho trích dự phòng 100% giá trị khoản phải thu này.

+ Đối với trạm IBS tại Kim mã hiện đang hoạt động bình thường.

5. Các rủi ro tiềm ẩn của Công ty:

*** Rủi ro về công nợ:**

- Công ty Vinaconex-PVC chưa thanh toán được đồng nào 2022. Dư nợ hiện tại 790 triệu đồng. Khả năng khó đòi ngày càng cao, Ban điều hành đã trích lập dự phòng khó đòi 100% năm 2019. Đề nghị BĐH tiến hành các thủ tục kiện ra tòa trong năm 2023 để có cơ sở hoàn chỉnh hồ sơ dự án báo cáo HĐQT.

- Công ty PVC-HN có dư nợ sổ sách 1,86 tỷ. Ban điều hành đã trích lập dự phòng khó đòi cho khoản nợ trên. Đề nghị BĐH tiến hành các thủ tục kiện ra tòa để có cơ sở hoàn chỉnh hồ sơ dự án trình HĐQT.

- Nợ tạm ứng tại 31/12/2022 là 403 triệu tăng 204 triệu so với số đầu năm 199 triệu.

BKS kiến nghị:

- Đối với dự án Ethanol Phú thọ, hiện nay vụ án này đã được xét xử, đề nghị Ban điều hành bám sát để xử lý giấy tờ và khoản nợ tùy theo tình hình thực tế.

- Đối với các khoản nợ tạm ứng, đề nghị Ban điều hành có các biện pháp xử lý cụ thể từng trường hợp, xử lý hết các trường hợp cũ và hạn chế để phát sinh các khoản quá hạn mới.

*** Rủi ro về các khoản đầu tư:**

Hiện nay chỉ còn khoản rủi ro công nợ 1,64 tỷ dự án Pin đối với PVN, hiện Công ty đang tiến hành xử lý theo thực tế, đó là trích dự phòng cùng lúc tiến hành đòi nợ PVN.

*** Rủi ro kinh doanh:**

Trong năm 2022 khi ký mới hợp đồng với chủ đầu tư cũng như nhà cung cấp. Công ty không tiến hành thực hiện các bước đánh giá theo quy chế quản lý công nợ đã ban hành.

6. Trích lập và sử dụng các quỹ:

Năm 2022, Công ty đã tiến hành trích lập quỹ sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Công ty đã trích quỹ theo NQ 212/NQ-ĐHCD ngày 27/4/2022 với số tiền 368 triệu đồng.

- Giữ nguyên các quỹ gồm: Quỹ Đầu tư phát triển là 768 triệu, quỹ khác thuộc vốn CSH là 448 triệu đồng và chưa sử dụng đến.

7. Tuyển dụng, đào tạo và chính sách đối với người lao động:

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động, điều lệ Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời, đầy đủ, đã đóng đầy đủ các loại Bảo hiểm bắt buộc cho người lao động.

- Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Bộ Luật lao động như mua BHXH, BHYT, BH thất nghiệp.

- Tổng quỹ tiền lương và các khoản thu nhập khác thực hiện 2022 đạt 18,021 tỷ; thu nhập bình quân là 20,57 triệu/người/tháng (Tăng 19,7% so với kế hoạch là 17,19 triệu/ng/tháng).

8. Đối với cổ đông: Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

II. Nhận xét, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc

- HĐQT đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT đề ra. Các vấn đề được thảo luận và nghị quyết HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT.
- Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Nội dung chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc tuân thủ đúng các nghị quyết của ĐHCĐ và nghị quyết HĐQT.

III. Kiến nghị:

Với những nhận xét và đánh giá trên, Ban kiểm soát kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác tiếp thị khách hàng, đặc biệt là các khách hàng ngoài ngành Dầu khí để từng bước hạn chế sự phụ thuộc vào các đơn vị trong ngành. Nâng cao hiệu quả SXKD bằng cách xử lý tồn dư và bố trí lại lao động cho phù hợp.

- Hiện PAIC đã tiến hành khoán quỹ lương, thưởng tới các bộ phận. Đề nghị BĐH bám sát vào quy chế khoán để có các giải pháp điều chỉnh kịp thời cho phù hợp.

- Giải quyết triệt để, hiệu quả các khoản nợ tạm ứng, nợ phải thu quá hạn, các khoản ứng trước và các khoản đầu tư không hiệu quả để giảm thất thoát vốn.

PHẦN B: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

I. Nhiệm vụ chung:

- Ban kiểm soát sẽ đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Ngoài ra, nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kịp thời thông báo tới HĐQT, Ban Giám đốc và báo cáo ĐHCĐ để quyết định.

II. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Sáu tháng đầu năm:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2022 theo điều lệ Công ty trước ĐHCĐ thường niên 2023; lựa chọn đơn vị kiểm toán trình ĐHCĐ phê duyệt.

- Thẩm định báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo Tài chính hàng quý.

- Kiểm tra kết quả SXKD năm 2022.

- Giám sát việc tổ chức hoạt động SXKD và thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Nhà nước, việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ, giám sát việc ban hành và tuân thủ các định mức, các quy trình, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2. Sáu tháng cuối năm:

- Thẩm định báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo Tài chính 2023.

- Kiểm tra, giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư năm 2023; hiệu quả thực hiện các hợp đồng kinh tế. Kiểm tra công tác thu hồi vốn, công nợ và kiểm soát rủi ro của Công ty. Kiểm tra việc huy động, sử dụng, phân phối các nguồn lực của doanh nghiệp bao gồm: Tài sản, vật tư hàng hóa, tiền vốn, lao động, doanh thu, lợi nhuận.

- Giám sát việc tổ chức hoạt động SXKD và thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật nhà nước, việc thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Giám sát việc ban hành và tuân thủ định mức, các quy trình, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Giám sát việc trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty, việc tuyển dụng, sử dụng, trả lương và các chế độ khác của người lao động.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông. Rất mong được sự góp ý chân thành các cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2022

TT	Chi tiêu	ĐVT	NĂM 2022			So Sánh 2021
			KH năm	TH 2022	% HTKH	
1	2	3	4	5	6=5/4	7
A	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH					
I	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH					
1	Vốn điều lệ	Tỷ VND	42.35	42.35		
2	Tổng doanh thu	Tỷ VND	126	76.47	61%	63.0%
	Doanh thu hoạt động kinh doanh	Tỷ VND		74.6		
	Doanh thu HĐTC	Tỷ VND		1.87		
	TN khác					
3	Tổng chi phí	Tỷ VND	121	71.91	59%	62.6%
	Giá vốn	Tỷ VND		55.29		
	Chi phí bán hàng	Tỷ VND		0.52		
	Chi phí quản lý	Tỷ VND		16.1		
	Chi phí khác	Tỷ VND				
	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ VND	5.0	4.56	91%	93%
5	LN sau thuế TNDN	Tỷ VND	4.0	3.60	90%	97%
6	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	%	9.4%	8.5%		
7	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ	%	8%	8%		
II	KH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM TSCĐ					
a	Chuẩn bị đầu tư	Tỷ VND				
		Tỷ VND				
b	Đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ, CCDC	Tỷ VND	0,70	0.56		
1	Mua TSCĐ	Tỷ VND		0.20		
2	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị văn phòng	Tỷ VND	0.70	0.36		
B	CÁC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ DN					
1	Khả năng thanh toán					
a	Chỉ số thanh toán nhanh(Tien+PTNH)/NONH	%		2.27		515%
b	Chỉ số thanh toán hiện thời (TSNH/NONH)	%		2.45		140%
2	Các hệ số về khả năng sinh lời					
	ROA=LN trước thuế/ Tổng TS	%		6.3%		119%
b	ROE=LN trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	%		9.5%		93%
c	LN trước thuế/Doanh thu		4.0%	6.0%		146%
d	LN sau thuế/Doanh thu		3.2%	4.7%		153%
3	Các hệ số về cơ cấu vốn					
a	Hệ số bảo toàn vốn CSH(VCSHCK/VCSHĐK)			100%		100%
b	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn			67%		128%
c	Hệ số nợ tài sản (Nợ phải trả/Tổng TS)			34%		71%
d	Hệ số bảo đảm nợ (Vốn CSH/Nợ phải trả)			197%		182%
e	Hệ số nợ vốn chủ (Nợ phải trả /Vốn CSH)			51%		55%
C	TÌNH HÌNH THU NHẬP					
1	Tổng quỹ lương và thu nhập khác	Tr.đ	15,000	18,021	120.1%	
2	Số lao động BQ	người	85	73	85.9%	96%
3	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/Ng/th	17.19	20.57	119.7%	101%
4	Năng suất lao động	Tỷ.đ/Ng/th		1.048		

Số: *96* /PAIC-TCKT

Hà Nội, ngày *04* tháng *04* năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

A – KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I - Tình hình chung

- Công ty PAIC luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và ủng hộ của các cổ đông, đặc biệt là cổ đông lớn Petechim cũng như các đơn vị thành viên của PVN trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty vẫn duy trì được hợp đồng thường xuyên với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tạo nên sự ổn định trong SXKD và định hướng kế hoạch của Công ty trong thời gian tới.
- PAIC đã tạo dựng được thương hiệu và thị phần nhất định trong ngành, bước đầu thiết lập được các mối quan hệ hợp tác lâu dài, hỗ trợ lẫn nhau với các đối tác trong và ngoài nước để đào tạo, chuyển giao công nghệ và từng bước tham gia, phát triển năng lực dịch vụ.
- Có năng lực tài chính tốt, tạo điều kiện thuận lợi và chủ động tài chính trong việc triển khai các dự án và doanh thu tài chính đóng góp vào lợi nhuận chung của Công ty.
- Có tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn tốt, tâm huyết và đoàn kết.
- Các lĩnh vực dịch vụ PAIC cung cấp đều gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ các đơn vị trong và ngoài ngành, đặc biệt là cạnh tranh về giá nên ảnh hưởng đến lượng công việc và tỉ suất lợi nhuận khi thực hiện các dự án.
- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 vừa là khó khăn lớn cho các doanh nghiệp trong đó có PAIC, nhưng đây cũng là cơ hội khi các doanh nghiệp có tiềm lực đầy mạnh phát triển mảng công nghệ thông tin áp dụng trong doanh nghiệp. Mặc dù đã đánh giá các thị trường tiềm năng nhưng nhiều khách hàng vẫn chưa khắc phục được các khó khăn gặp phải để triển khai đầu tư cho CNTT như kế hoạch dự kiến. Khách hàng cắt giảm hoặc dừng việc đầu tư, mua sắm trong các lĩnh vực dịch vụ của PAIC cung cấp nên ảnh hưởng nhiều đến nguồn việc của PAIC.
- Cơ sở vật chất hiện có của PAIC để phục vụ thực hiện các dịch vụ còn rất hạn chế, một số thiết bị đã đầu tư để thực hiện các dịch vụ cho khách hàng đã xuống cấp nên chi phí vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa nâng cấp tăng cao so với những năm trước.

II – Kết quả hoạt động SXKD 2022

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện cùng kỳ năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ % hoàn thành so với	
						Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353	42,353	42,353	100%	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	<u>120,022</u>	<u>126,000</u>	<u>76,508</u>	61%	63%
3	Chi phí mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	Tỷ đồng	87,971	95,300	44,383	46%	50%
4	Lợi nhuận trực tiếp về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Lợi nhuận tài chính+ Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	32,051	30,700	32,125	104%	100%
5	Tổng chi phí	Tỷ đồng	27,153	25,700	27,558	107%	101%
5.1	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	9,404	7,700	10,448	135%	111%
5.2	Chi phí lương	Tỷ đồng	17,146	17,900	17,102	95%	99%
5.3	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,603	0,1	0,008	0,8%	1,3%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	<u>4,898</u>	<u>5,000</u>	<u>4,567</u>	<u>91%</u>	<u>93%</u>
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	<u>3,689</u>	<u>4,000</u>	<u>3,613</u>	<u>90%</u>	<u>98%</u>
8	Đầu tư XDCB, mua sắm CCDC	Tỷ đồng	1,353	0,5	0,563	112%	42%
9	Lương bình quân	Triệu/ người	17,695	18,000	18,310	102%	103%
10	Thu nhập bình quân	Triệu/ người	18,318	19,000	19,769	104%	108%

Nhận xét:

- Tổng doanh thu năm 2022 của Công ty PAIC là 76,508 tỷ đồng, tương đương 61% kế hoạch năm 2022 và bằng 63% so với cùng kỳ năm 2021; Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 3,613 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch năm 2022 và bằng 98% so với năm 2021.

Ghi chú:

- Số liệu doanh thu và chi phí được xác định trên cơ sở số liệu thực tế báo cáo của các hợp đồng đã hoàn thành hoặc phần khối lượng công việc đã hoàn thành trong kỳ.
- Tổng doanh thu bao gồm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và thu nhập khác.
- Chi phí mua hàng hóa dịch vụ đầu vào là các chi phí trực tiếp để phục vụ cho việc triển khai các hợp đồng.
- Chi phí lương bao gồm chi phí lương trong giờ, lương ngoài giờ, lương hiệu quả, phụ cấp và trích quỹ lương dự phòng của toàn Công ty.

Trong đó thực hiện kế hoạch doanh thu của các bộ phận như sau:

TT	Phòng/Ban	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ % hoàn thành so với KH	Ghi chú
1	Phòng Dịch vụ quản trị Công nghệ thông tin	Tỷ đồng	45	36,241	81%	
2	Phòng Giải pháp phần mềm	Tỷ đồng	15	13,667	91%	
3	Phòng Dự án	Tỷ đồng	35	7,235	21%	
4	Chi nhánh HCM(*)	Tỷ đồng	30	17,495	58%	
5	Doanh thu tài chính + Doanh thu khác	Tỷ đồng	1	1,870	183%	
	Tổng cộng	Tỷ đồng	<u>126</u>	<u>76,508</u>	<u>61%</u>	

(*) Kết quả doanh thu của Chi nhánh được tính các dự án do Chi nhánh trực tiếp xúc tiến và tham gia thực hiện (1 số dự án được ký với pháp nhân Công ty).

- Cụ thể doanh thu của các phòng/ban như sau:

+ Phòng DVQTCNTT: Doanh thu đạt 36,241 tỷ đồng, chiếm 47,36% tổng doanh thu của toàn Công ty, trong đó 90% là doanh thu từ hợp đồng thường xuyên với PVN.

+ Phòng Giải pháp phần mềm: Doanh thu đạt 13,667 tỷ đồng, chiếm 18% tổng doanh thu của toàn Công ty, trong đó 34% là doanh thu từ hợp đồng thường xuyên với PVN và 66% từ các hợp đồng khác.

+ Phòng Dự án: Doanh thu đạt 7,235 tỷ đồng, chiếm 9,5% tổng doanh thu của toàn Công ty.

- + Chi nhánh HCM: Doanh thu đạt 17,495 tỷ đồng, chiếm 22,9% tổng doanh thu của toàn Công ty.
- + Doanh thu tài chính là 1,87 tỷ đồng, chiếm 2,4% tổng doanh thu của toàn Công ty.
- **Doanh thu theo loại hình kinh doanh:**
 - + Doanh thu cung cấp dịch vụ: 64.362.445.201 đồng.
 - + Doanh thu bán hàng hóa: 10.275.827.955 đồng.
- **Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch doanh thu:**
 - + Một số hợp đồng cung cấp hàng hóa không ký kết được theo dự kiến do sự thay đổi trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của khách hàng. Những hợp đồng này thường có giá trị lớn hơn các hợp đồng cung cấp dịch vụ, thể hiện qua doanh số bán hàng hóa của năm 2022 là 10,27 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 là 39,7 tỷ.
 - + Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển khách hàng mới.

III. Kết quả thực hiện công tác xúc tiến thương mại

Công ty đã chủ động bám sát các kế hoạch dự kiến đầu tư của các đơn vị trong năm 2022 thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, phần mềm, viễn thông và tự động hóa của các khách hàng truyền thống cũng như tiếp cận, phát triển các khách hàng mới.

- Đối với lĩnh vực cung cấp dịch vụ: Công ty đã tiếp tục trúng thầu gói thầu cung cấp dịch vụ vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin & viễn thông của cơ quan Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Bên cạnh đó, Công ty đã mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ hỗ trợ người dùng tới các khách hàng khác như Galaxy Digital Holding, PVNDB, đang xúc tiến để ký hợp đồng với PVEP.
- Đối với lĩnh vực phần mềm: Công ty tiếp tục bám sát triển khai các hợp đồng đã ký kết, xúc tiến các dự án mới, cung cấp các giải pháp công nghệ mới theo xu hướng chuyển đổi số.
- Đối với các dự án thương mại: Công ty vẫn đang xúc tiến nhưng còn gặp nhiều khó khăn.
- Công ty tiếp tục duy trì quan hệ thương mại với các khách hàng truyền thống như PVN, PVEP, BSR... và tiếp cận, phát triển các khách hàng mới như PVTrans, Viet SIFO...

IV. Công tác khác trong năm 2022

1. Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn

- Sử dụng vốn điều lệ và các nguồn vốn khác đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả kinh tế.
- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý tài chính kế toán và sử dụng chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Năm 2022 không phát sinh các khoản nợ quá hạn, nợ xấu khó đòi.

2. Công tác xử lý một số công nợ xấu

Ban điều hành đã quyết liệt và nỗ lực trong việc thu hồi các khoản nợ xấu khó đòi. Cụ thể như sau:

- Dự án Pin mặt trời, dự án Ethanol Phú Thọ và dự án khách sạn Lam Kinh: Ban điều hành đã liên hệ và làm việc để yêu cầu khách hàng có phương án trả nợ cho PAIC, nhưng công tác thu hồi công nợ vẫn gặp rất nhiều khó khăn.
- Hợp đồng kênh truyền PVC: đã thu hồi công nợ.

ST T	Tên khách hàng/Dự án	Nợ đầu kỳ 01/01/2022	TT trong kỳ	Nợ tính đến 31/12/2022	Tình trạng
1	Công ty CP xây lắp dầu khí Hà Nội	1.864.41.134	0	1.864.410.134	Đã trích lập 100%
2	Công ty CP ĐTXD Vinaconex-PVC	790.746.600	0	790.746.600	Đã trích lập 100%, Bên A cam kết trả 50 triệu/tháng
3	Tập đoàn dầu khí VN	1.646.068.395	0	1.646.068.395	Đã trích lập 100% công nợ
4	Hợp đồng kênh truyền của PVC	156.096.925	156.096.925	0	Đã trích lập 70% công nợ

3. Công tác hành chính, nhân sự, đào tạo

3.1. Công tác tổ chức, hành chính, nhân sự

- Công ty đã triển khai tái cấu trúc, sắp xếp lại một số phòng để phù hợp với tình hình SXKD hiện tại.
- Ban hành sửa đổi quy chế khoán quỹ lương hàng năm cho các bộ phận tham gia trực tiếp vào quá trình SXKD của Công ty, nhằm tạo động lực thúc đẩy nâng cao hiệu quả, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của từng bộ phận, giảm thiểu chi phí hoạt động SXKD.
- Triển khai đánh giá và đề xuất Quacert cấp lại chứng nhận cho hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ISO 27001:2013 và tiếp tục duy trì, cải tiến và áp dụng một cách triệt để và hiệu quả.
- Tình hình diễn biến lao động của Công ty trong năm 2022 như sau:
 - * Lao động có mặt đầu kỳ: 76 người
 - * Lao động tăng trong kỳ: 03 người
 - * Lao động giảm trong kỳ: 06 người
 - * Lao động có mặt cuối kỳ: 73 người

Trong đó, số lượng lao động cụ thể của các phòng/ban trong Công ty như sau:

TT	Phòng/ban	SL	Ghi chú
1	Ban Giám đốc	3	
2	Ban Kiểm soát	1	

3	Phòng Tổ chức – Hành chính	10	
4	Phòng Tài chính – Kế toán	4	
5	Phòng Dự án	7	
6	Phòng Dịch vụ quản trị CNTT	34	
7	Phòng Giải pháp phần mềm	9	
8	Chi nhánh HCM	5	
Tổng cộng		73	

3.2. Công tác đào tạo, tiền lương, thu nhập bình quân

- Cử cán bộ đi học các lớp nâng cao nghiệp vụ ngắn hạn, đào tạo nội bộ, tổ chức hội thảo chuyên đề “Chuyển đổi số trong SXKD”, “Tư duy tích cực – nâng tầm dịch vụ” cho CBCNV.

- Tình hình tiền lương, thu nhập bình quân năm 2022 như sau:

+ Tiền lương bình quân: 18,3 triệu đồng/1 người/1 tháng.

Trong đó:

- Tiền lương bình quân bộ phận trực tiếp: 16,3 triệu đồng/1 /người/1 tháng
 - Tiền lương bình quân bộ phận gián tiếp: 16,7 triệu đồng/1 /người/1 tháng
- + Thu nhập bình quân: 19,77 triệu đồng/1 người/1 tháng.

Trong đó:

- Thu nhập bình quân bộ phận trực tiếp: 17,9 triệu đồng/1 /người/1 tháng
- Thu nhập bình quân bộ phận gián tiếp: 17,7 triệu đồng/1 /người/1 tháng

3.3. Công tác an sinh xã hội, chế độ chính sách và hoạt động của các tổ chức đoàn thể

- Công ty thực hiện đúng quy định của Nhà nước về chính sách tiền lương, thưởng cũng như các chế độ phúc lợi xã hội cho CBCNV. 100% CBCNV làm việc đã được Công ty ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty đảm bảo việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTNLD và BHTN theo đúng các văn bản quy định của Nhà nước.
- Bên cạnh việc nghiêm túc thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động theo quy định của Nhà nước, Công ty còn ký hợp đồng bảo hiểm thân thể cho 100% người lao động và thực hiện mua các loại bảo hiểm theo quy định đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Công ty luôn quan tâm đến đời sống của CBCNV bằng các hoạt động thiết thực như: hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, tổ chức và tặng quà cho CBCNV trong ngày sinh nhật, quốc tế phụ nữ 8/3; 20/10 ... Đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, thông qua các chương trình văn thể mỹ, tạo không khí vui tươi lành mạnh trong Công ty.
- Ban Giám đốc luôn chú trọng đến công tác an toàn lao động, bảo hộ lao động, trang phục văn phòng, vệ sinh môi trường, sức khỏe cho NLD, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% CBCNV.

- Luôn nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo định kỳ về AT-VSLĐ-PCCN; BHLĐ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định.
- Công đoàn, Đoàn Thanh niên luôn tích cực hưởng ứng các phong trào theo chương trình hoạt động do cơ quan cấp trên phát động.
- Tổ chức thành công “Hội nghị tổng kết SXKD năm 2021 và hội nghị người lao động năm 2022”.

3.4. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT Công ty

- Công ty đã tiến hành tổ chức thành công Đại hội cổ đông theo đúng điều lệ và nghị quyết của HĐQT.
- Ban điều hành Công ty đã ra quyết định phân bổ, giao kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2022 tới từng phòng, chi nhánh theo đúng quy trình, quy định. Công tác quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả SXKD của các bộ phận được thực hiện thường xuyên và định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo.

3.5. Công tác đầu tư và mua sắm phương tiện thiết bị

- Trong năm 2022, Công ty đã đầu tư mua tài sản, công cụ, dụng cụ phục vụ sản xuất kinh doanh với giá trị là: 563 triệu đồng.
- Năm 2022 là năm các ngân hàng thương mại áp dụng chính sách lãi suất tiền gửi có kỳ hạn cao hơn các năm trước. Công ty cũng đã tận dụng chính sách này để sử dụng khoản tiền nhàn rỗi như các khoản đầu tư với kỳ hạn linh hoạt. Công ty đã đàm phán với các ngân hàng để áp dụng mức lãi suất cạnh tranh.

B. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2023

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

➤ Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Căn cứ vào nhu cầu thị trường công nghệ thông tin, viễn thông, tự động hóa, phần mềm... các lĩnh vực mà PAIC đang cung cấp ra thị trường.
- Căn cứ vào kế hoạch đầu tư, mua sắm của các khách hàng truyền thống của PAIC như PVN, BSR, PVEP, NSS... và khả năng mở rộng các khách hàng mới trong lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông, tự động hóa và phần mềm.
- Kết quả SXKD năm 2022.
- Các hợp đồng đang thực hiện thường xuyên, các hợp đồng chuyển từ năm 2022 sang: 28,4 tỷ:
 - o Hợp đồng thường xuyên với PVN: 17,8 tỷ.
 - o Các hợp đồng thường xuyên khác: 2,8 tỷ.
 - o Các hợp đồng thương mại khác: 7,8 tỷ.

➤ Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	42,353	

2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	<u>90,000</u>	
3	Chi phí mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	Tỷ đồng	55,950	
4	Lợi nhuận trực tiếp về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu tài chính + Thu nhập khác	Tỷ đồng	34,050	
5	Tổng chi phí	Tỷ đồng	29,050	
5.1	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	10,450	
5.2	Chi phí lương	Tỷ đồng	18,500	
5.3	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,1	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	<u>5,000</u>	
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	<u>4,000</u>	
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	
9	Mua sắm TSCĐ, CCDC	Tỷ đồng	0,5	
10	Định biên lao động	Người	88	
11	Lương bình quân	Tr/người	19	
12	Thu nhập bình quân	Tr/người	20,5	

(*) Tỷ lệ % tính quỹ lương theo Quy chế trả lương, thưởng của công ty PAIC ban hành ngày 28/03/2016 (tính theo lợi nhuận trước thuế của hoạt động SXKD): $A\% = 18,5/23,5 \times 100\% = 78,72\%$.

Căn cứ vào mặt bằng lương của Công ty so với mặt bằng lương của ngành công nghệ thông tin hiện nay đang còn thấp do đó cần phải nâng cao mức lương để giữ lao động đặc biệt là những lao động có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao. Mặt khác, để nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, Công ty cần tuyển thêm nhân sự có chất lượng cao trong thời gian tới. Vì vậy, Ban điều hành Công ty PAIC đề xuất HĐQT xem xét phê duyệt tỷ lệ % tính quỹ lương năm 2023 là: $A\% = 82\%$ (hệ số A năm 2022 của công ty là: 82%);

Chú thích: Theo quy chế trả lương, thưởng hiện hành của Công ty PAIC, quỹ lương kế hoạch hàng năm được xác định theo công thức sau:

Quỹ lương hàng năm = (Doanh thu - Tổng chi phí (không bao gồm chi phí tiền lương)) x A%

➤ Kế hoạch đầu tư

Để nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng thị trường, tăng doanh thu, trong năm 2023 Công ty PAIC có kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị và mua sắm công cụ dụng cụ với giá trị dự kiến 0,5 tỷ VNĐ.

Đối với việc sử dụng nguồn vốn, Công ty sẽ định hướng, tìm hiểu và nghiên cứu thị trường đầu tư đảm bảo tính linh hoạt và hiệu quả. Công ty đề xuất tiếp tục tận dụng chính sách lãi suất huy động của ngân hàng thương mại và sử dụng sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn trong năm 2023. Trong trường hợp có các cơ hội mới, Công ty sẽ có báo cáo gửi HĐQT phê duyệt theo đúng quy định.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

- Chú trọng nâng cao hơn nữa uy tín, chất lượng dịch vụ trong việc triển khai hợp đồng thường xuyên với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị đang thực hiện. Tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả, mở rộng tìm kiếm hợp đồng dịch vụ O&M mới với các đơn vị trong ngành.
- Nắm bắt xu hướng chuyển đổi số, xây dựng hỗ trợ các giải pháp và ứng dụng cho khách hàng.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín của PAIC đối với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành.
- Duy trì tốt các công việc và khách hàng hiện có, từng bước phát triển và mở rộng thị trường.
- Đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác với các hãng, các nhà cung cấp nhằm đạt được sự đồng hành của các hãng trong việc hỗ trợ kỹ thuật và giá hàng hóa cho PAIC, tạo thuận tiện trong quá trình đấu thầu dự án.
- Tiếp tục xử lý các khoản nợ quá hạn, khó đòi để thu hồi vốn.
- Quản trị chặt chẽ chi phí, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các phòng/chỉ nhánh để nâng cao hiệu quả SXKD.
- Duy trì và hoàn thiện các hệ thống quản lý chất lượng: duy trì hợp nhất hệ thống ISO 9001:2015 và hệ thống ISO 27000 để chuẩn hóa môi trường và văn hóa làm việc chuyên nghiệp trong toàn công ty.
- Nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ trong sản xuất kinh doanh, trong năm 2023 công ty tiếp tục cử CBCNV đi học các lớp nâng cao nghiệp vụ, đào tạo kỹ năng mềm.

III. Các giải pháp thực hiện

- Tập trung nguồn lực, tổ chức thực hiện quyết liệt để hoàn thành các hợp đồng/dự án đang triển khai đúng tiến độ, chất lượng, nâng cao uy tín với khách hàng, đặc biệt nâng cao chất lượng dịch vụ của hợp đồng dịch vụ thường xuyên với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, PVNDB, Galaxy Digital Holding, PVEP, BSR.
- Quản trị chặt chẽ chi phí, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tích cực hơn nữa trong công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường. Bám sát kế hoạch triển khai các dự án năm 2023 của các đối tác khách hàng lớn như PVN, BSR, EVN, PVEP, PVTrans....
- Thực hiện chức năng tiếp thị và quảng bá các sản phẩm và dịch vụ có thể cung cấp đến khách hàng trên thị trường trong và ngoài ngành.
- Đề xuất các chủ trương, chính sách về khuyến khích, ưu đãi phát triển về xúc tiến thương mại trong và ngoài ngành dầu khí phù hợp với quy định của pháp luật và chiến lược, kế hoạch phát triển trong các lĩnh vực mà công ty tham gia để trình Giám đốc phê duyệt.
- Duy trì thực hiện tốt công tác quản trị nguồn nhân lực, đảm bảo sẵn sàng đáp ứng các nhiệm vụ mới. Tăng cường bổ sung nhân lực có chất lượng, đồng thời đào tạo nhân lực theo định hướng công việc của Công ty. Xây dựng và cải tiến cơ chế lương, thưởng đảm bảo chế độ đãi ngộ với người lao động, thu hút lao động có chuyên môn cao.

- Thực hiện tốt công tác quản trị nguồn vốn, sử dụng nguồn vốn chủ động và linh hoạt; kiểm soát chặt chẽ chi phí và công nợ, không phát sinh nợ xấu; tìm hiểu thị trường và đa dạng hóa hình thức sử dụng nguồn vốn của Công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu: VT, HĐQT, TCKT (03b)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Anh

Số: 95 /PAIC -T.Tr

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận Công ty PAIC năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty PAIC

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính Công ty CP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí.

Căn cứ Nghị quyết số 212/NQ-PAIC-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty.

Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc phân phối lợi nhuận Công ty PAIC năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Lợi nhuận phân phối năm 2022
I	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 2022	đồng	4.477.392.950
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến hết 2021	đồng	863.749.211
2	Lợi nhuận sau thuế 2021	đồng	3.613.643.739
II	Phân phối lợi nhuận	đồng	3.749.596.374
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST 2022)	đồng	361.364.374
2	Chia cổ tức (8%)	đồng	3.388.232.000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	đồng	727.796.576

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT



Nguyễn Việt Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, VIỄN THÔNG
VÀ TỰ ĐỘNG HOÁ DẦU KHÍ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 83 /PAIC - BKS

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm
2023 của PAIC

Hà nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Đại Hội Cổ đông Công ty PAIC

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 165 Luật doanh nghiệp và điều 34 của Điều lệ Công ty;

Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã được ĐHCĐ Công ty thông qua ngày 28/4/2021.

Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội cổ đông Công ty PAIC lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023 như sau:

- Hình thức lựa chọn: Chào giá cạnh tranh
- Tiêu chí lựa chọn: Công ty kiểm toán có năng lực, uy tín, kinh nghiệm được BTC cho phép kiểm toán BCTC của các Công ty đại chúng, ưu tiên đơn vị đã từng kiểm toán cho PAIC.

Ban kiểm soát kính đề nghị ĐHCĐ xem xét giao cho BKS tiến hành tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023 của PAIC (theo danh sách đính kèm)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TV BKS
- Lưu: VT, BKS

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Vũ Trường Quang



DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN TẠI HÀ NỘI

1. Công ty TNHH Kiểm Toán VACO
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
4. Công ty TNHH KPMG



Số: *34* /TTr-PAIC

Hà Nội, ngày *04* tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về kết quả trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách,
Thư ký HĐQT Công ty năm 2022 và phương án chi trả thù lao cho thành
viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty PAIC

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng
hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ
thông tin, Viễn thông và Tự động hoá Dầu khí;

Căn cứ Nghị quyết số 212/NQ-PAIC-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 04 năm
2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty PAIC;

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty PAIC.

Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hoá Dầu
khí kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả chi trả trả thù lao cho thành viên
HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT Công ty năm 2022 và phương
án trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách, Thư ký HĐQT
năm 2023 như sau:

1. Năm 2022:

STT	Chức danh	Mức thù lao đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022			Thực hiện (đã chi trả) (đ)
		Mức thù lao tháng (đ)	Số người	Thành tiền (đ)	
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	3.000.000	1	36.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	2.000.000	5	120.000.000	120.000.000
3	Thành viên BKS không chuyên trách	1.000.000	2	24.000.000	24.000.000
4	Thư ký HĐQT	1.000.000	1	12.000.000	12.000.000
	Cộng		9	192.000.000	192.000.000

2. Năm 2023

Dự kiến mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách và Thư ký HĐQT Công ty bằng mức chi trả năm 2022, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT Công ty : 1.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao trả cho thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách và Thư ký HĐQT Công ty được trả vào cuối mỗi Quý.

Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Anh

Số: 119 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thay thế thành viên HĐQT Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty PAIC

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hoá Dầu khí (PAIC);

Căn cứ Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT của CTCP CNTT, VT và Tự động hóa dầu khí;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Miễn nhiệm bà **Lê Ngọc Diệp**, sinh ngày 15/09/1976 thôi giữ chức thành viên HĐQT không chuyên trách Công ty PAIC nhiệm kỳ 2019-2024 theo đề nghị của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023.

2. Bổ nhiệm bà **Dương Thùy Dương**, sinh ngày 16/01/1993, giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách Công ty PAIC, nhiệm kỳ 2019-2024 thay thế bà **Lê Ngọc Diệp** theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19 tháng 04 năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS C.ty (đ/b);
- Giám đốc C.ty (đ/b);
- Lưu VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Bích Hà

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 775 /ĐTKDV-ĐT4
V/v: giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT của CTCP
CNTT, VT và Tự động hóa dầu khí

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông
và Tự động hóa dầu khí

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) hiện đang sở hữu 576.120 cổ phần (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm hai mươi cổ phần), tương đương 5,76 tỷ đồng, chiếm 13,6% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa dầu khí (Công ty).

Ngày 6/4/2023, Bà Lê Ngọc Diệp – Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty đã có Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị vì lý do cá nhân. Căn cứ nguyện vọng của bà Lê Ngọc Diệp và nhu cầu về quản trị vốn của SCIC, SCIC đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị như sau:

Giới thiệu bà Dương Thùy Dương, sinh ngày 16/01/1993, cử nhân kinh tế (Sơ yếu lý lịch đính kèm) tham gia Hội đồng quản trị Công ty thay bà Lê Ngọc Diệp.

Căn cứ Công văn giới thiệu nhân sự của SCIC, đề nghị Quý Công ty thực hiện các thủ tục miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị với bà Lê Ngọc Diệp và đề cử, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Dương Thùy Dương tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty.

Trân trọng,

Nơi nhận: *thư*

- Như trên;
- Tổng Giám đốc SCIC;
- HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT, ĐT4.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Thanh Tuấn

1033495
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ THÔNG
TIỄN THÔNG
TỰ ĐỘNG HÓA
DẦU KHÍ
ĐÌNH - TP.

SƠ YẾU LÝ LỊCH¹

(Đính kèm Công văn số 775/ĐTKDV-ĐT4 ngày 19/4/2023)

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): DƯƠNG THỦY DƯƠNG
- 2) Tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: 16 tháng 01 năm 1993, Giới tính (nam, nữ): Nữ
Số CCCD: 001193014986 Ngày cấp: 14/3/2019 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- 4) Nơi sinh: Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Tp. Hà Nội
- 5) Quê quán: Xã.Cần Hữu, Huyện Quốc Oai, Tp. Hà Nội
- 6) Dân tộc: Kinh, 7) Tôn giáo: Không
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C712A02, Chung cư D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- 9) Nơi ở hiện nay: C712A02, Chung cư D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Chuyên viên đầu tư
- 11) Ngày tuyển dụng: 15/9/2015, Cơ quan tuyển dụng: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Chuyên viên đầu tư
- 13) Công việc chính được giao: Chuyên viên đầu tư
- 14) Ngạch công chức, viên chức (nếu có):....., Mã ngạch:
Bậc lương:, hệ số:, Ngày hưởng / /, Phụ cấp chức vụ:, Phụ cấp khác:
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Cử nhân Kinh tế
(TSKH, TS, ThS, cử nhân, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)
- 15.3- Lý luận chính trị: 15.4- Quản lý nhà nước:
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự...)
- 15.5- Ngoại ngữ: Tiếng Anh IELTS 6.5 15.6- Tin học:
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D...) (Trình độ A, B, C,...)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 5/7/2022, Ngày chính thức: / ... /
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: Ngày kết nạp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 20/11/2007
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội, ... và làm việc gì trong tổ chức đó).
- 18) Ngày nhập ngũ: / / Ngày xuất ngũ: / ... / ... Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:
(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú ...)

¹ Trường hợp Người đại diện là người nước ngoài thì mẫu sơ yếu lý lịch sẽ được điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nơi người đại diện có quốc tịch.

MS.DN.010.
01.01.2023

20) Sở trường công tác: Quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp, Tài chính-Kế toán

21) Khen thưởng:

(Hình thức cao nhất, năm nào)

22) Kỷ luật: Không

(về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe: Tốt Cao: Im, Cân nặng: (kg), Nhóm máu:

24) Là thương binh hạng:/....., Là con gia đình chính sách:.....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số CCCD: 001193014986 Ngày cấp: 14/3/2019

26) Số sổ BHXH: 7915302496

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm- Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường Đại học Kinh tế quốc dân	Kinh tế đầu tư	9/2011- 8/2015	Chính quy	Cử nhân Kinh tế
Trường Đại học Kinh tế quốc dân	Kế toán	10/2013- 4/2014	Tập trung	Chứng chỉ nghề kế toán

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyển tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, ThS, Cử nhân, Kỹ sư ...

28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ...
9/2015 - 11/2017	Chuyên viên đầu tư - Chi nhánh phía Nam - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
11/2017 - nay	Chuyên viên đầu tư - Ban Đầu tư 4 - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

29) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...)

Không

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu ...?)

Không

- Có thân nhân (Bố, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ ...)?

Không

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: Bố, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột



